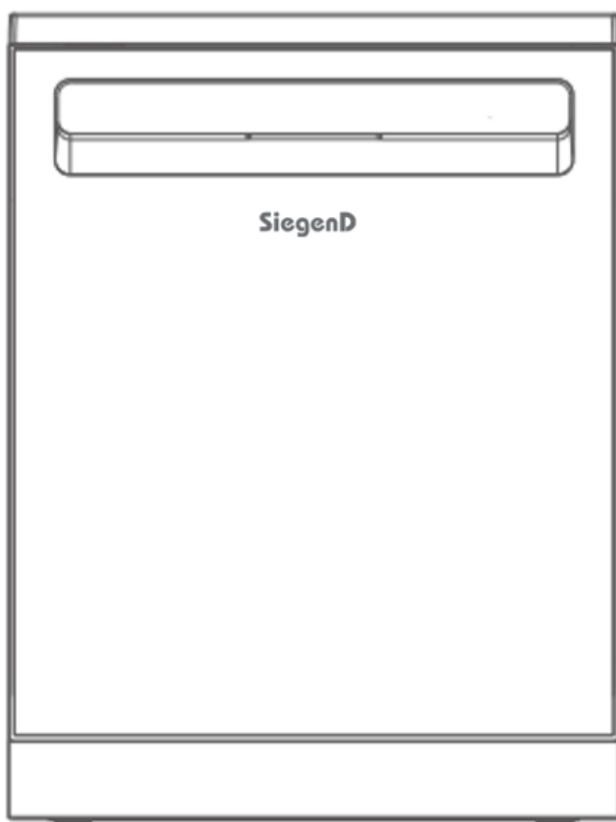




HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MÁY RỬA BÁT SIEGEND

MODEL: SMS863EB19EU



Để tránh nguy cơ tai nạn hoặc làm hỏng thiết bị, cần phải đọc kỹ hướng dẫn này cũng như sơ đồ lắp đặt trước khi lắp đặt và sử dụng lần đầu tiên.

Mục Lục

① Thông tin an toàn.....	02
② Hướng dẫn lắp đặt	04
③ Các bộ phận cấu tạo	07
④ Vận hành	08
⑤ Sử dụng máy rửa bát	12
⑥ Bảng chương trình máy rửa bát.....	22
⑦ Bảo trì.....	23
⑧ Xử lý sự cố	26
⑨ Phụ lục.....	32

THÔNG TIN AN TOÀN

Thân gửi Quý khách,

Cảm ơn Quý khách đã sử dụng máy rửa bát của chúng tôi. Để tránh những chấn thương cá nhân, hư hỏng tài sản và các sự cố an toàn khác trong quá trình sử dụng, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này!

Các ký hiệu an toàn quan trọng

 Cảnh báo nghiêm trọng: Các hành động nguy hiểm hoặc không an toàn có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

 Cảnh báo thông thường: Các hành động nguy hiểm hoặc không an toàn có thể gây thương tích nhẹ hoặc hư hỏng tài sản.

CẢNH BÁO:

1. Không đổ nước lên máy rửa bát và giữ máy tránh xa nguồn lửa hoặc nhiệt cao để tránh nguy cơ cháy nổ hoặc điện giật.
2. Chỉ sử dụng chất tẩy rửa hoặc chất làm ướt được khuyến nghị cho máy rửa bát, và giữ xa tầm tay trẻ em.
3. Khi xếp bát đĩa vào máy:
 - o Đặt các vật sắc nhọn sao cho không làm hỏng gioăng cửa.
 - o Dao kéo sắc nhọn nên đặt tay cầm hướng lên trên để tránh gây thương tích.
4. Khi kết nối hoặc ngắt nguồn điện, không được cầm hoặc rút phích cắm bằng tay ướt và không kéo dây điện.
5. Không rửa các vật dụng bằng nhựa trừ khi được ghi rõ “an toàn với máy rửa bát”. Nếu không chắc, hãy kiểm tra với nhà sản xuất.
6. Không vận hành máy rửa bát nếu các tấm che không được lắp đúng cách. Không được tự ý điều chỉnh bằng điều khiển.
7. Không lạm dụng, ngồi lên hoặc đứng lên cửa hay giá đỡ đĩa của máy rửa bát.
8. Để tránh gây thương tích, không để trẻ em chơi trong hoặc trên máy rửa bát.
9. Khi tháo bỏ máy rửa bát cũ, hãy tháo cửa của ngăn rửa để tránh nguy cơ tai nạn.

Những quy tắc an toàn cần tuân theo

CHÚ Ý

1. Sau khi mở hộp máy rửa bát, cất bao bì ở nơi trẻ em không với tới để đảm bảo an toàn.
2. Máy rửa bát rất nặng. Không tự ý di chuyển hoặc bê máy một mình. Cần ít nhất hai người để di chuyển máy an toàn và tránh chấn thương.

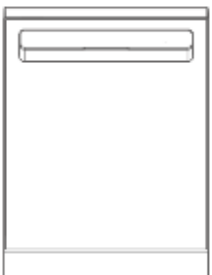
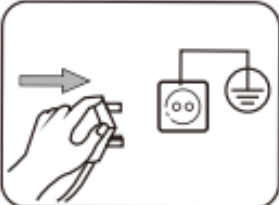
THÔNG TIN AN TOÀN

3. Cũng như với bất kỳ thiết bị nào sử dụng điện, nước và các bộ phận chuyển động, luôn tồn tại các mối nguy hiểm tiềm ẩn.
4. Không mở cửa máy rửa bát trực tiếp trong quá trình rửa để tránh bị bỏng do hơi nước nhiệt độ cao bên trong máy.
5. Nếu dây nguồn bị hư hỏng, phải được thay thế bởi kỹ thuật viên chuyên nghiệp để tránh nguy cơ điện giật.
6. Không lắp đặt máy rửa bát gần các thiết bị điện. Tránh để máy tiếp xúc với lửa hoặc nguồn nhiệt cao.
7. Lắp đặt và cân bằng máy rửa bát trên mặt sàn không trải thảm, có khả năng chịu lực tốt.
8. Sau khi lắp đặt xong, kiểm tra ống thoát nước để đảm bảo đã kết nối đúng cách và không bị rò rỉ từ các đầu nối. Nếu ống lỏng, có thể gây hư hỏng tài sản.
 - Đường ống cấp nước dễ bị hư hỏng. Theo thời gian, ống sẽ kém linh hoạt hơn. Hãy kiểm tra định kỳ. Nếu ống bị phồng, rách, cắt hoặc có dấu hiệu rò rỉ nước, cần thay ngay lập tức.
 - Chỉ sử dụng bộ ống dẫn nước mới được cung cấp kèm theo máy. Không sử dụng lại các bộ ống cũ.
9. Không nên tự ý sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ bộ phận nào của máy rửa bát nếu bạn không phải là người có chuyên môn, để tránh gây thương tích hoặc hư hỏng.
10. Khi muốn thải bỏ máy cũ, để tránh tai nạn, bạn nên làm theo các quy định liên quan nhằm đảm bảo máy không thể tái sử dụng, ví dụ như cắt dây nguồn, phá hỏng chốt cửa hoặc tháo cửa ra để trẻ em hay thú nuôi không bị mắc kẹt bên trong.
11. Để chất tẩy rửa máy rửa bát tránh xa tầm tay trẻ em. Loại chất này có thể gây hại cho cơ thể, có thành phần ăn mòn và chất đánh bóng. Tránh để chất tẩy tiếp xúc với da và mắt.
12. Không để xăng, dung môi hoặc chất dễ cháy trong máy rửa bát. Không rửa những vật đã tiếp xúc với các chất này.
13. Không đẩy mạnh hoặc đặt vật nặng lên cửa khi đang mở, vì có thể làm hỏng máy hoặc gây thương tích.
14. Không để cửa máy mở nằm ngang quá lâu vì có thể gây vấp ngã.
15. Luôn trông chừng trẻ nhỏ để tránh việc trẻ chơi đùa với máy rửa bát.
16. Nếu không dùng máy trong thời gian dài, hãy khóa nguồn nước cấp cho máy.
17. Máy rửa bát này chỉ dành cho mục đích sử dụng gia đình.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

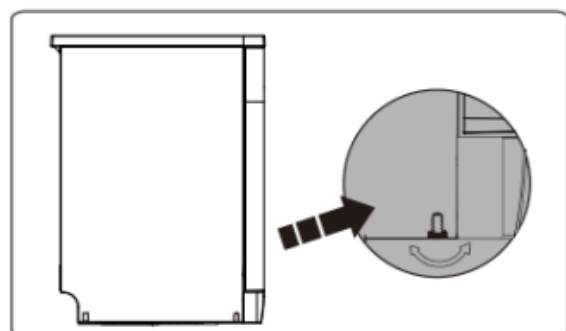
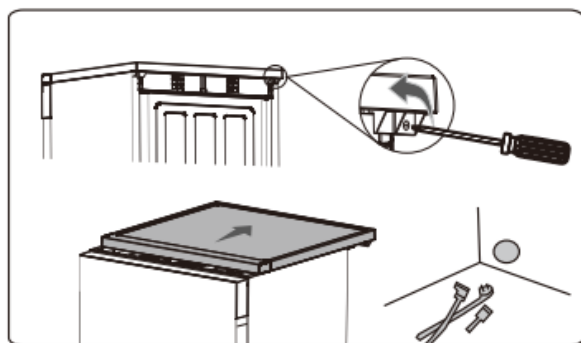
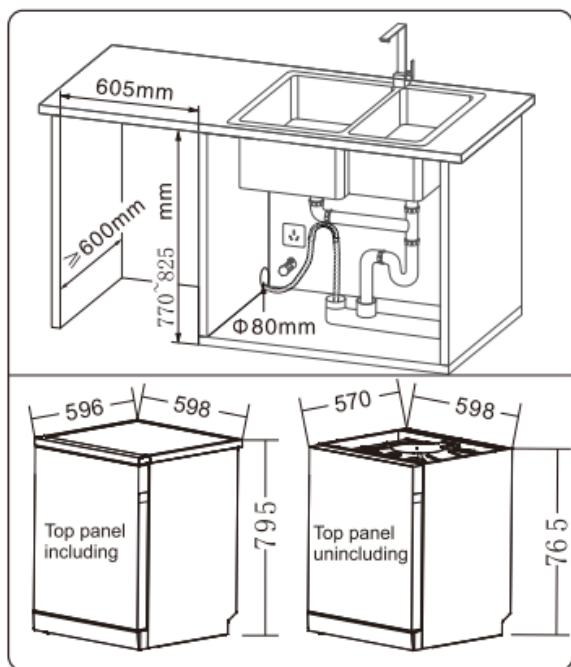
Các lưu ý trước khi lắp đặt

Máy rửa bát đã được kiểm tra bằng nước trong quá trình sản xuất để đảm bảo máy đạt tiêu chuẩn. Khi bạn mở hộp sản phẩm, có thể sẽ thấy các giọt nước bên trong. Điều này không ảnh hưởng đến hiệu suất của sản phẩm.

	• Lắp đặt máy rửa bát ở nơi bằng phẳng, chắc chắn, thuận tiện cho việc sử dụng và bảo trì. Tránh để máy tiếp xúc với lửa hoặc nguồn nhiệt cao.
	• Không lắp máy rửa bát hoặc ổ cắm điện ở những nơi ẩm ướt hoặc có nguy cơ thấm nước.
	• Đảm bảo ổ cắm điện có dây tiếp đất được nối đất đúng cách và an toàn.
	• Việc lắp đặt hoặc di chuyển máy phải do người có chuyên môn thực hiện. Nghiêm cấm tự ý tháo lắp, cải tạo hoặc sửa chữa.
	• Kiểm tra xem điện áp có phù hợp với yêu cầu sử dụng không. • Kiểm tra độ dài của ống xả nước có đạt yêu cầu sử dụng không. • Đảm bảo đã chuẩn bị đầy đủ vật liệu, mặt bằng để đặt máy hoặc các phụ kiện cần thiết. Nếu cần, có thể đặt làm các phụ kiện đặc biệt theo yêu cầu.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

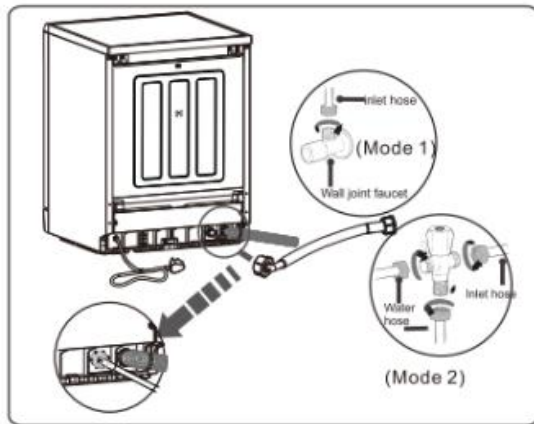
Sơ đồ lắp đặt



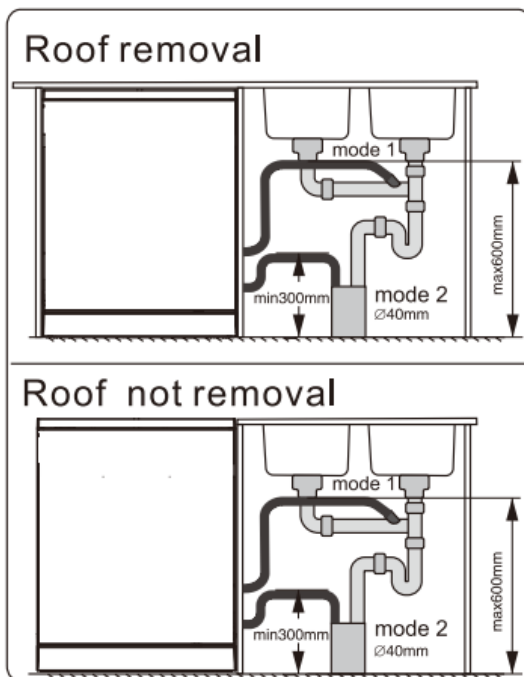
- Tại vị trí lắp đặt trong tủ, khoét các lỗ vuông phù hợp theo hình. Kích thước lỗ vuông là 605 x 770~±25 mm; độ sâu không nhỏ hơn 600 mm.
 - Tại vị trí lắp đặt trong tủ, khoét các lỗ tròn cho đường ống nước vào và ra theo hình. Kích thước lỗ tròn khoảng 80 mm. Chiều dài dây điện khoảng 1,6 m; đảm bảo khoảng cách giữa ổ điện và máy rửa bát phù hợp.
 - Cẩn thận để chừa khoảng trống cho việc mở cửa.
 - Vật liệu làm tủ phải chịu nhiệt và chống ẩm.
-
- Sử dụng tua vít chữ thập để tháo hai ốc vít phía trên mặt sau của máy.
 - Đẩy ra phía sau và tháo nắp trên.
 - Sau khi tháo nắp trên, luồn dây điện, ống cấp nước và ống xả nước vào lỗ khoét trong tủ. Không làm gập ống cấp nước và ống xả.
-
- Máy rửa bát phải được đặt nằm ngang, nếu không sẽ gây tràn nước hoặc rò rỉ điện.
 - Nếu máy không nằm ngang, có thể điều chỉnh lại độ cân bằng bằng cách chỉnh chân máy.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

Sơ đồ lắp đặt



- Kết nối (Chế độ 1) được kết nối với vòi nước (thông qua van góc).
- Kết nối (Chế độ 2) với van ba ngã (thông qua hai đầu của giao diện ống nước).
- Không được tái sử dụng ống cấp nước cũ để tránh tình trạng ống cũ bị lão hóa hoặc hư hỏng, gây rò rỉ nước.



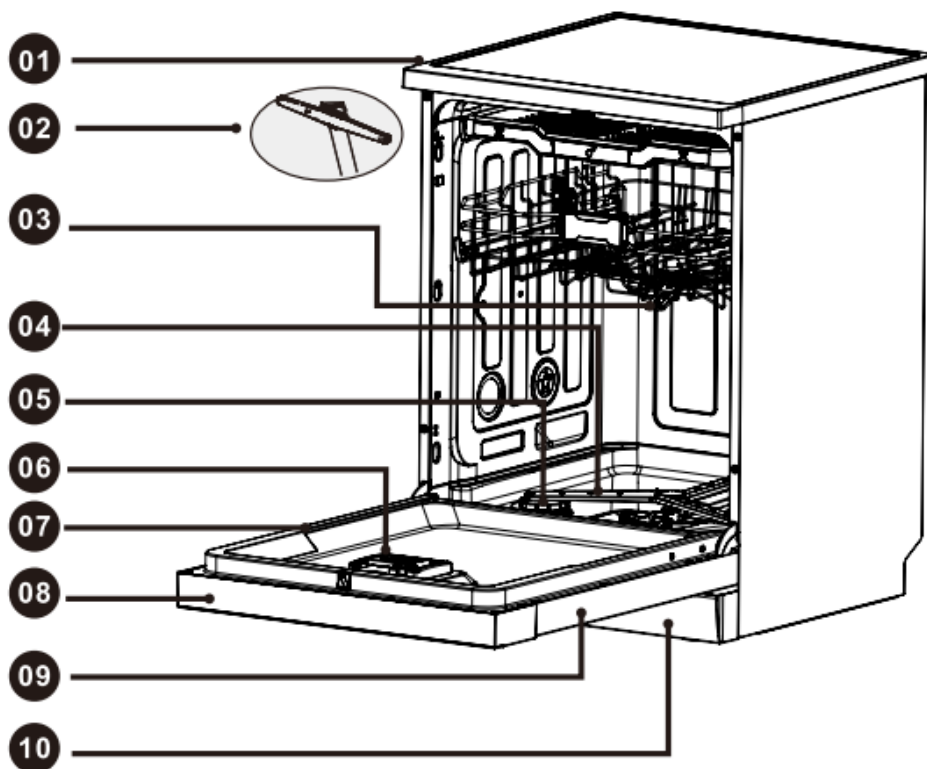
- Sau khi máy rửa bát được lắp vào trong tủ, dẫn ống xả và dây điện qua lỗ chờ sẵn.
- Cắm đầu ra của ống xả vào đường ống thoát nước, chiều sâu không dưới 100 mm để tránh ống bị bật ra khi xả nước.
- Ống xả không được bóp méo hoặc gấp khúc để đảm bảo thoát nước trơn tru.
- Chiều cao ống xả nên nằm trong khoảng 300 mm đến 600 mm. Nếu cần nối dài ống xả, không nên dài quá 5 mét, vì sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả thoát nước.

Xác nhận sau khi lắp đặt

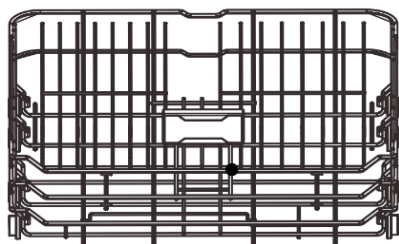
- Sau khi lắp đặt hoàn tất, kiểm tra xem máy rửa bát đã được đặt cân bằng và chắc chắn hay chưa, đồng thời kiểm tra xem ống cấp nước và ống xả có được kết nối đúng cách không.
- Lấy hết bao bì và phụ kiện ra, bật nguồn cấp điện và thực hiện kiểm tra vận hành.
- Kiểm tra xem các chức năng hoạt động bình thường không và máy có hiện tượng bất thường nào không.

CÁC BỘ PHẬN CẤU TẠO

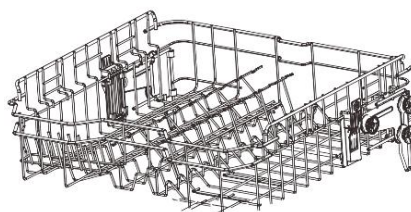
Khi bạn mở hộp máy rửa bát, hãy đảm bảo rằng bạn nhận đủ tất cả các bộ phận như hình dưới đây.



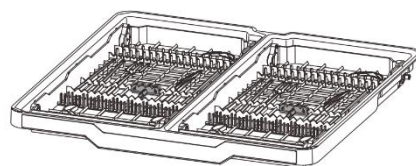
Giỏ dưới



Giỏ trên



Khay



① Tầm trên cùng

② Cánh tay phun trên cùng

③ Cánh tay phun giữa

④ Cánh tay phun dưới

⑤ Ngăn làm mềm nước

⑥ Ngăn chứa chất tẩy rửa

⑦ Cửa bên trong

⑧ Bảng điều khiển

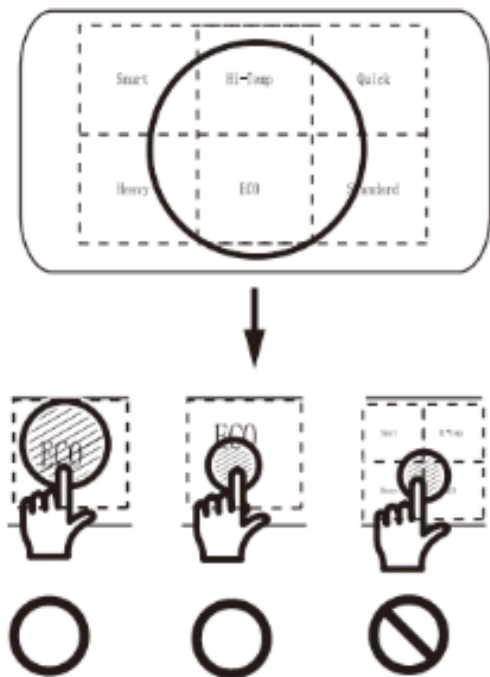
⑨ Cửa ngoài

⑩ Tầm chân đế

VẬN HÀNH

Độ nhạy của bảng điều khiển cảm ứng

Để tránh mất độ nhạy của bảng điều khiển cảm ứng, hãy tuân theo các hướng dẫn sau:



- Chạm vào trung tâm của từng nút bằng một ngón tay.
- Không chạm vào nhiều hơn một nút cùng lúc, trừ khi có hướng dẫn khác.
- Vệ sinh bề mặt bảng điều khiển thường xuyên bằng khăn mềm, ẩm.

⚠ CẢNH BÁO

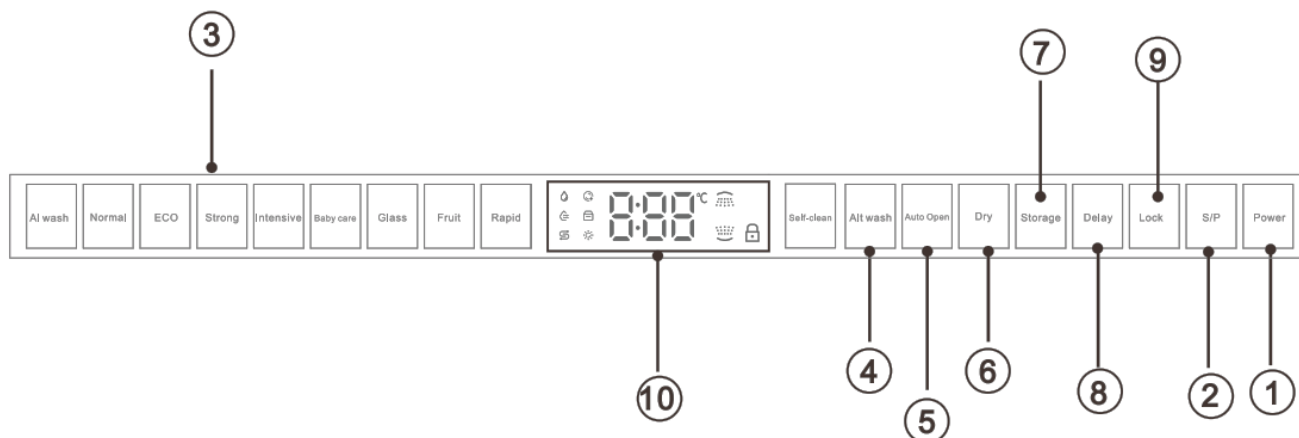
Để giảm nguy cơ cháy, điện giật hoặc gây thương tích, hãy đọc kỹ các hướng dẫn an toàn quan trọng trước khi vận hành thiết bị này.

Các bước đơn giản để khởi động máy rửa bát

1. Mở cửa, sau đó xếp bát đĩa vào máy. Đảm bảo rằng bát đĩa sạch (không còn thức ăn thừa).
2. Nếu cần, xếp bát đĩa vào giỏ dưới.
3. Cho chất tẩy rửa vào ngăn chứa. Để có hiệu quả tốt hơn, thêm nước làm bóng vào ngăn tương ứng.

VẬN HÀNH

Bảng điều khiển và đèn báo



① Nguồn điện (Power)	Nhấn và giữ trong 3 giây để bật hoặc tắt máy rửa bát. Một số biểu tượng và đèn báo sẽ sáng lên hoặc tắt đi.
② Bắt đầu/Tạm dừng (Start/Pause)	Nhấn nút này để khởi động hoặc tạm dừng chương trình.
③ Chương trình (Program)	Chọn bất kỳ chương trình nào, đèn báo tương ứng sẽ sáng lên.
	Rửa thông minh (AI wash): Dùng để rửa bát với khả năng nhận diện thông minh mức độ bẩn của dụng cụ.
	Rửa thông thường (Normal): Dùng để rửa bát bẩn nhẹ trong sinh hoạt hàng ngày.
	Rửa tiết kiệm (ECO): Chương trình rửa tiêu chuẩn theo quy định EN 60436. Phù hợp để rửa chén đĩa bẩn thông thường, tiết kiệm điện và nước.
	Rửa mạnh (Strong): Dùng để rửa bát bẩn nhiều và cần dùng nhiều điện và nước hơn.
	Rửa chuyên sâu (Intensive): Dùng để rửa bát đĩa bị bám nhiều dầu mỡ và bẩn nặng.
	Chăm sóc trẻ em (Baby care): Dùng để rửa bát đĩa của trẻ nhỏ, rất bẩn, cần nhiệt độ cao để diệt trùng, cần dùng nhiều điện và nước hơn.
	Rửa trái cây (Fruit) / Tráng sơ (Pre-wash): Dùng để rửa trái cây hoặc để tráng sơ bát đĩa.
	Rửa ly thủy tinh (Glass): Dùng để rửa ly, cốc hoặc đồ thủy tinh, đồ sứ nhẹ bẩn.
	Rửa nhanh (Rapid): Dùng để rửa nhanh bát đĩa bẩn nhẹ, cần dùng nhiều điện và nước hơn.
	Tự làm sạch (Self-Cleaning): Dùng để làm sạch bên trong máy rửa bát.

VẬN HÀNH

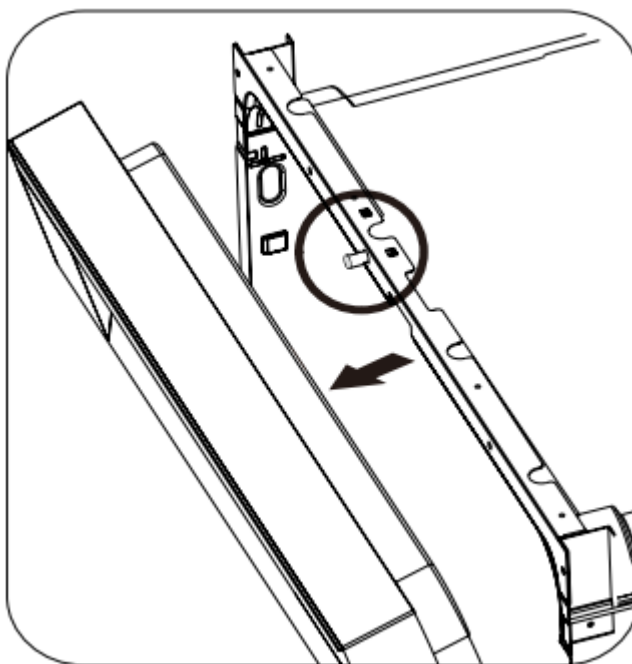
④ Rửa luân phiên (Alt wash)	Chức năng này cho phép rửa luân phiên giữa giàn trên và giàn dưới; một số chương trình có thể kết hợp thêm chức năng này.	
⑤ Tự động mở cửa (Auto Open)	Chức năng này được kết hợp với việc tự động mở cửa trong giai đoạn sấy khô.	
⑥ Sấy khô (Dry)	Chức năng này được sử dụng để sấy khô bát đĩa riêng biệt.	
⑦ Lưu trữ (Storage)	Chức năng này giúp sấy khô thêm cho dao kéo, hỗ trợ lưu trữ và lưu thông không khí tươi trong 7 ngày.	
⑧ Hẹn giờ (Delay)	Nhấn nút này để trì hoãn thời gian bắt đầu chương trình rửa. Mỗi lần nhấn sẽ tăng thời gian trì hoãn thêm 1 giờ, có thể cài đặt từ 1 đến 24 giờ.	
⑨ Khóa trẻ em (Lock)	Chức năng khóa trẻ em giúp ngăn ngừa trẻ em nghịch phá và gây nguy hiểm trong trạng thái chờ hoặc khi máy đang hoạt động.	
⑩ Các đèn báo (Indicators)		
	Đèn báo nước	 Đèn sáng khi máy bị thấm nước hoặc có nước rò rỉ vào bên trong.
	Đèn báo phun rửa giàn trên	 Đèn sáng khi chọn chế độ rửa ở giàn trên.
	Đèn báo phun rửa giàn dưới	 Đèn sáng khi chọn chế độ rửa ở giàn dưới.
	Đèn chế độ rửa	 Đèn sáng khi máy đang trong quá trình rửa.
	Đèn chế độ sấy	 Đèn sáng khi máy đang trong quá trình sấy.
	Đèn chế độ "Lưu trữ"	 Đèn sáng khi chế độ "Lưu trữ" (Storage) đang hoạt động.
	Đèn báo muối	 Đèn sáng khi máy hết muối (dùng để làm mềm nước).
	Đèn báo nước làm bóng	 Đèn sáng khi máy hết chất làm bóng (rinse aid).
	Đèn nhiệt độ	 Đèn sáng để hiển thị trạng thái nhiệt độ bên trong máy.
	Khóa trẻ em	 Nhấn giữ nút trong 3 giây để khóa hoặc mở khóa cửa máy.

Tự Động Mở Cửa Để Sấy Khô (Auto Release Dry)

Chức năng Tự động mở cửa để sấy khô được thiết kế nhằm cải thiện hiệu quả làm khô.

Sau khi hoàn tất quá trình rửa, máy sẽ dừng yên trong 15 phút rồi tự động mở cửa để hơi nước thoát ra khỏi khoang máy, giúp bát đĩa khô nhanh hơn.

Một số chương trình có tích hợp tính năng tự động mở cửa để sấy sau khi rửa.



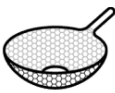
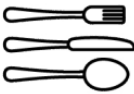
⚠ CHÚ Ý

- Khi cửa đã tự mở ở chế độ Tự Động Mở Cửa Để Sấy Khô, bạn không đóng lại trong vòng 65–75 phút tiếp theo. Nếu đóng cửa sẽ ảnh hưởng hiệu quả sấy khô.
- Nên bật tính năng “Tự Động Mở Cửa Để Sấy Khô” để tăng hiệu quả sấy. Sau khi màn hình tắt, hãy đóng cửa lại càng sớm càng tốt để tránh muỗi hoặc côn trùng bay vào khoang máy.
- Sau khi hoàn tất một chu trình rửa, cửa máy sẽ tự động mở để thoát hơi nước. Đây là hiện tượng bình thường, không phải lỗi sản phẩm.

SỬ DỤNG MÁY RỬA BÁT

Lưu ý khi rửa đồ dùng đặc biệt

Các vật dụng không được khuyến nghị rửa bằng máy

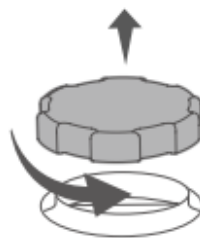
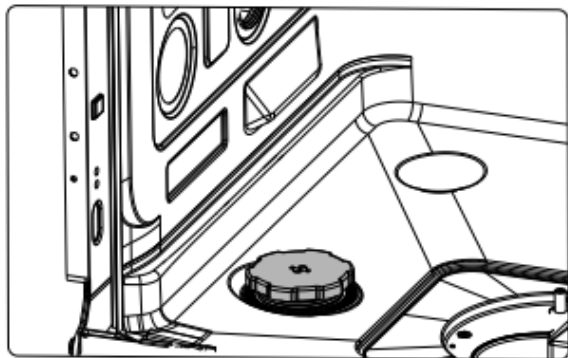
Vật dụng	Hình ảnh	Ghi chú
Đồ kim loại (nhôm, đồng, chì...)		Các sản phẩm bằng đồng, thau, thiếc, chì hoặc nhôm dễ bị ô nhiễm và mất độ bóng khi tiếp xúc với nhiệt độ cao, dẫn đến bạc màu hoặc hư hỏng.
Đồ gỗ		Đồ dùng bằng gỗ thường nhạy cảm với nhiệt và nước, việc rửa bằng máy thường xuyên có thể gây biến dạng hoặc hỏng.
Đồ dùng có chất kết dính		Đồ dùng có chất kết dính nên được rửa sạch bằng nước và lau khô ngay sau khi sử dụng. Không nên rửa chung bằng máy vì nhiệt độ cao có thể gây vết bẩn.
Dụng cụ bạc		Dụng cụ bằng bạc nên được rửa sạch và lau khô ngay sau khi sử dụng. Không khuyến nghị rửa chung trong máy vì nhiệt độ cao có thể gây vết đốm.
Đồ trang trí		Đồ cổ hoặc đồ trang trí có họa tiết, viền vàng, lớp sơn vẽ tay không phù hợp để rửa bằng máy rửa bát.
Đồ nhựa		Sản phẩm nhựa không chịu nhiệt có thể biến dạng hoặc phai màu khi tiếp xúc với nước nóng. Cần cố định để không bị lật trong quá trình rửa.
Vải (khăn, khăn giấy, vải lọc)		Vải dễ rơi khỏi giá đỡ, có thể gây khói, cháy hoặc mùi khó chịu.
Đồ dùng miệng nhỏ		Đồ có miệng nhỏ khó được nước phun vào bên trong, ảnh hưởng đến hiệu quả làm sạch.

SỬ DỤNG MÁY RỬA BÁT

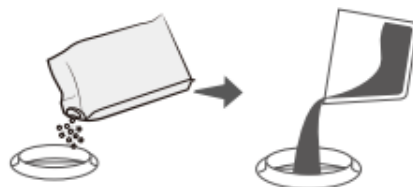
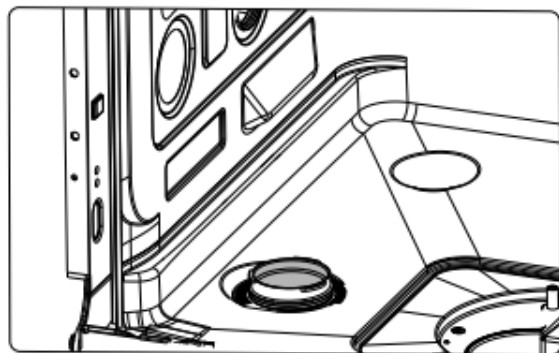
Thêm muối cho máy rửa bát

Để đạt hiệu quả làm sạch lý tưởng, máy rửa bát cần sử dụng nước mềm. Do độ cứng của nước khác nhau ở từng khu vực, sản phẩm này được trang bị bộ làm mềm nước.

Khi biểu tượng  hiển thị, bạn cần cho muối chuyên dụng vào ngăn chứa muối.

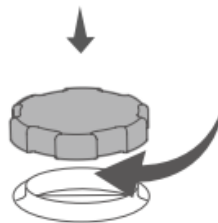
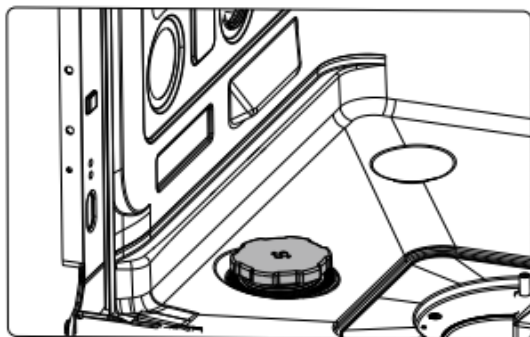


1. Xoay ngược chiều kim đồng hồ để tháo nắp bộ làm mềm nước.



2. Đổ khoảng **1000g muối rửa bát chuyên dụng** vào (có thể sử dụng nhiều lần sau một lần thêm).

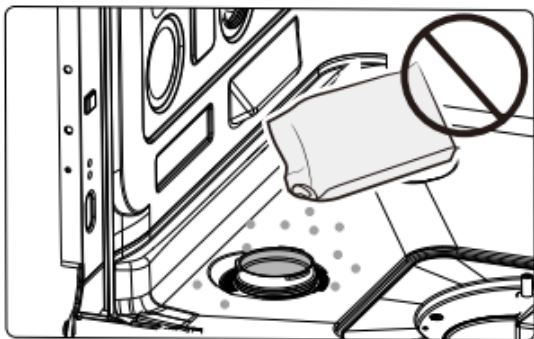
3. Sau khi thêm muối, **đổ nước vào** ngăn chứa để hòa tan muối.



4. Xoay theo chiều kim đồng hồ để **đóng chặt nắp**, tránh muối bị rò rỉ ra ngoài.

SỬ DỤNG MÁY RỬA BÁT

Thêm muối cho máy rửa bát



5. Trong quá trình cho muối vào, nếu muối bị rơi vào bồn thép không gỉ của máy rửa bát, bạn cần chạy chương trình rửa nhanh để làm sạch. Nếu không, muối có thể gây ăn mòn bồn thép không gỉ, bộ lọc, động cơ, v.v. và có thể làm hỏng máy rửa bát.

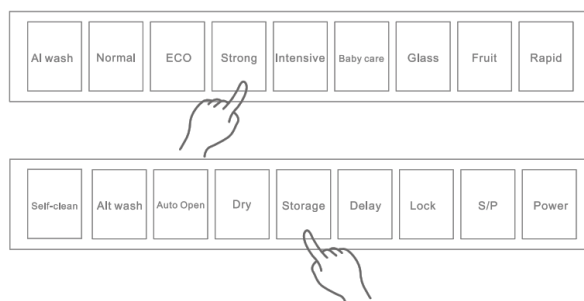
⚠ CẢNH BÁO

1. Khi biểu tượng  hiển thị ở khu vực cảnh báo, nghĩa là cần phải thêm muối. Chỉ sử dụng muối chuyên dụng cho máy rửa bát.

2. Khi cho muối vào, nếu có hiện tượng tràn, hãy lau sạch phần muối thừa. Nên thực hiện bước này trước khi vận hành máy, để nếu có tràn, nước sẽ rửa trôi muối và không gây ăn mòn cho khoang trong của máy.

Điều chỉnh lượng muối

1. Cài đặt bộ làm mềm nước: Ở trạng thái chờ, chạm bất kỳ phím nào để đèn nút nguồn sáng lên, chạm nút nguồn 3 lần để tắt cả các phím sáng trong 15 giây. Tại thời điểm này, nhấn và giữ đồng thời nút “Strong” và “Storage” trong 5 giây để vào chế độ cài đặt thông số cấp độ độ cứng. Màn hình hiển thị mặc định là H4, nhấn nút Strong để chuyển đổi giữa các cấp độ H4 → H5 → H6 → H7 → H1 → H2... (hiển thị tuần hoàn). Nhấn giữ nút nguồn để xác nhận, sau khi xác nhận, máy sẽ quay lại chế độ chọn chương trình. Lần tiếp theo khi vào lại chế độ cấu hình, máy sẽ hiển thị cấp độ độ cứng đã được cài đặt lần trước.



2. Cài đặt cấp độ muối phù hợp với độ cứng của nước để tối ưu hóa lượng muối tiêu thụ.

Cấp độ	H1	H2	H3	H4	H5	H6	H7
TDS (mg/L [(CaCO ₃)])	—	0–100	101–200	201–300	301–450	451–650	651

SỬ DỤNG MÁY RỬA BÁT

Hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa

Tất cả các chu trình rửa đều cần chất tẩy rửa đặt vào ngăn chứa chất tẩy. Hãy sử dụng lượng chất tẩy phù hợp với từng chế độ rửa để đạt hiệu quả tối ưu.

⚠ CẢNH BÁO

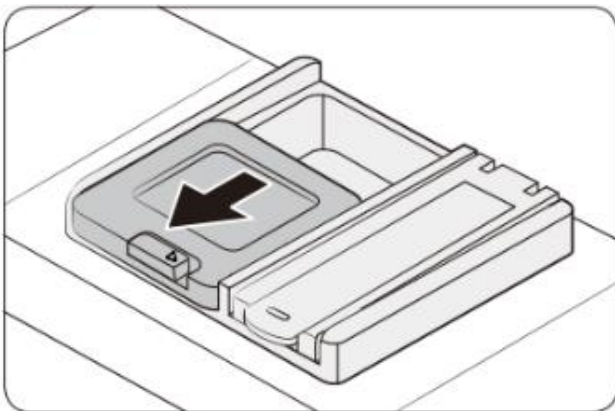
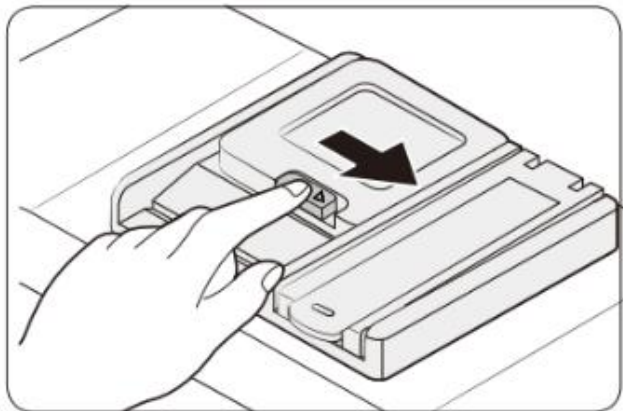
- Không được ăn hoặc nuốt chất tẩy rửa dùng cho máy rửa chén. Tránh hít phải hơi chất tẩy. Chất tẩy rửa có thể chứa các chất gây kích ứng và hóa chất ăn mòn, có thể ảnh hưởng đến hệ hô hấp. Nếu bạn lỡ nuốt hoặc hít phải hơi chất tẩy rửa, hãy đến cơ sở y tế ngay lập tức.
- Để xa tầm tay trẻ em.

⚠ CHÚ Ý

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa dành riêng cho máy rửa chén.

Các loại chất tẩy rửa khác có thể tạo quá nhiều bọt, làm giảm hiệu suất hoặc gây hư hỏng cho máy.

Cách cho chất tẩy rửa vào ngăn chứa

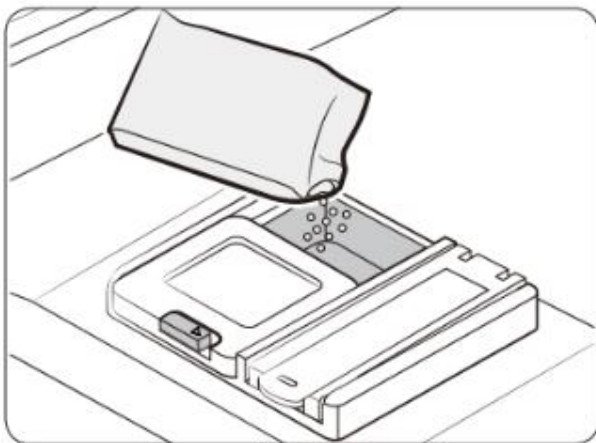


1. Nhẹ nhàng nhấn vào nắp ngăn chứa để mở khóa, sau đó trượt để mở ra. Lưu ý rằng nắp ngăn chứa chất tẩy sẽ tự động mở vào cuối mỗi chu trình rửa.

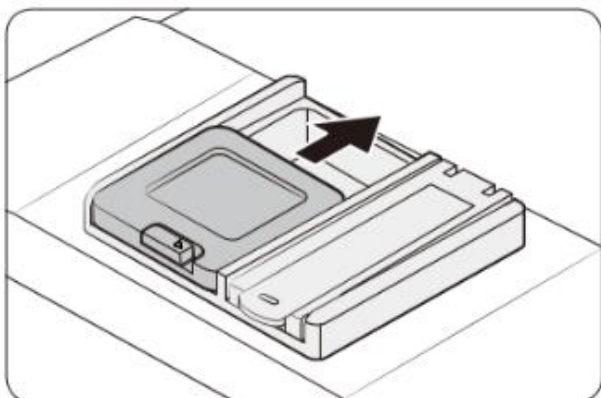
Nắp sẽ tự động mở để phân phối chất tẩy rửa trong quá trình rửa.

SỬ DỤNG MÁY RỬA BÁT

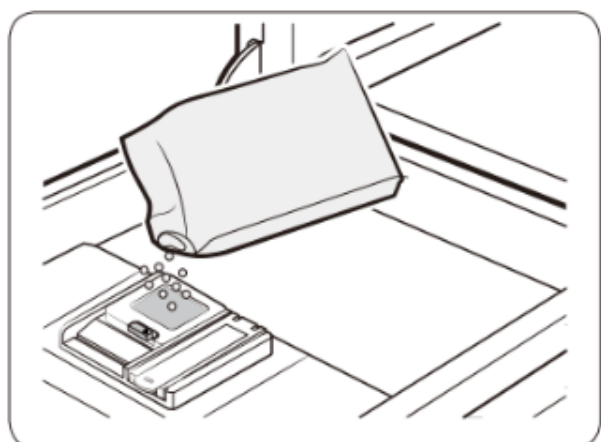
Nắp sẽ tự động mở để phân phối chất tẩy rửa trong quá trình rửa



2. Đổ lượng chất tẩy rửa được khuyến nghị vào ngăn chính.



3. Đóng nắp lại, sau đó nhấn xuống để khóa lại.



4. Để đạt hiệu quả tốt hơn, đổ một lượng nhỏ chất tẩy rửa vào khoang tiền rửa (prewash chamber) để làm sạch hiệu quả hơn các vật dụng bị bẩn nhiều.
Chất tẩy rửa bổ sung này sẽ được kích hoạt trong quá trình tiền rửa.

SỬ DỤNG MÁY RỬA BÁT

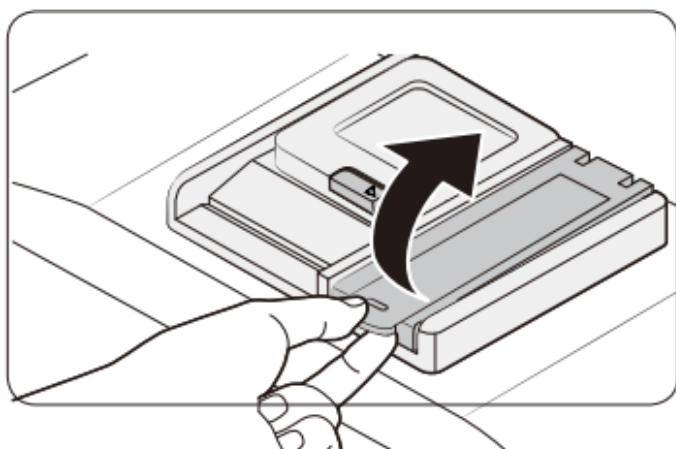
Chất trợ xả (Nước làm bóng)

Chất trợ xả giúp tăng hiệu quả sấy khô của máy rửa chén.

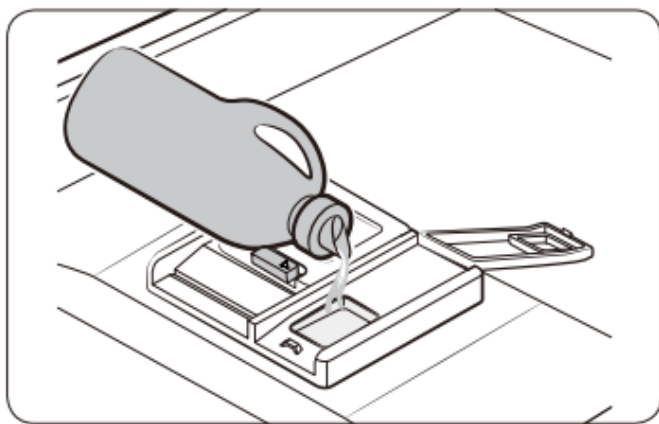
Khi đèn báo (báo cần thêm chất trợ xả) sáng trên bảng điều khiển, hãy đổ thêm chất trợ xả vào. Chỉ sử dụng chất trợ xả dạng lỏng. Không dùng loại bột vì sẽ làm tắc ngăn chứa và gây hư hỏng máy.

⚠ CHÚ Ý

- Không cho bất kỳ loại chất tẩy rửa nào vào ngăn chứa chất trợ xả.
- Không đổ quá đầy. Nếu quá nhiều, chất trợ xả có thể tràn ra trong quá trình rửa.

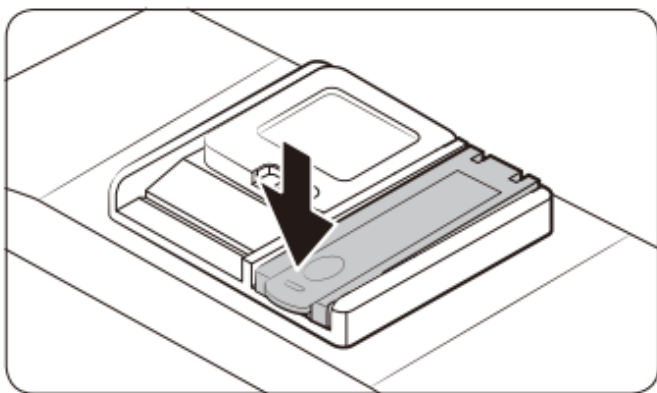


1. Kéo nắp ngăn chứa nước làm bóng lên để mở.



2. Đổ nước làm bóng vào ngăn theo hướng dẫn của nhà sản xuất nước làm bóng.

SỬ DỤNG MÁY RỬA BÁT



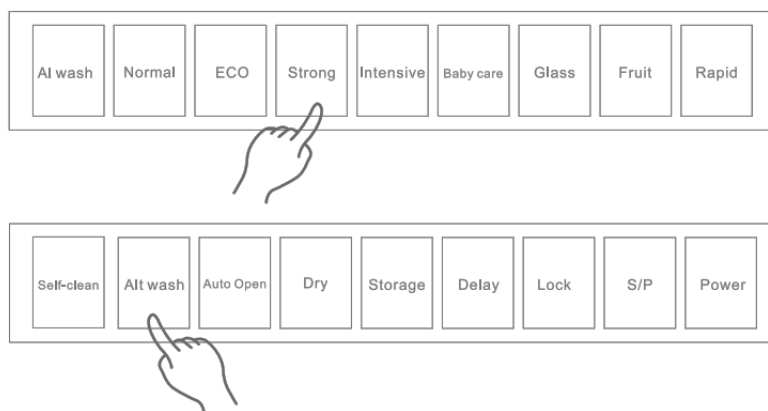
3. Nhấn xuống khu vực hình tròn trên nắp để đóng lại.

Điều chỉnh lượng chất trợ xả (Nước làm bóng)

1. Chọn cấp độ chất làm bóng (Bright dish agent) dựa trên hiệu quả làm khô của bộ đồ ăn.

Nếu bộ đồ ăn vẫn còn đọng nhiều hơi ẩm, hãy điều chỉnh lên cấp cao. Nếu chỉ có các vết bám trắng hoặc xanh dương, thì điều chỉnh về cấp thấp. Trong trạng thái chờ (Standby): Nhấn nút nguồn 3 lần để bật sáng tất cả các phím trong 15 giây. Trong thời gian này, nhấn và giữ đồng thời nút “Strong” và “Alt wash” trong 5 giây để vào chế độ cài đặt cấp độ phân phối chất làm bóng. Màn hình LED mặc định sẽ hiển thị “d7”. Nhấn nút “Strong” để chuyển cấp độ phân phối (các mức lần lượt: d7 → d1 → d2 → d3 → d4 → d5 → d6 ... theo chu kỳ). Sau khi chọn, nhấn giữ nút nguồn để xác nhận và quay lại trạng thái chọn chương trình.

Lần sau khi vào lại chế độ cài đặt, máy sẽ hiển thị trạng thái cấp độ phân phối cuối cùng đã lưu.



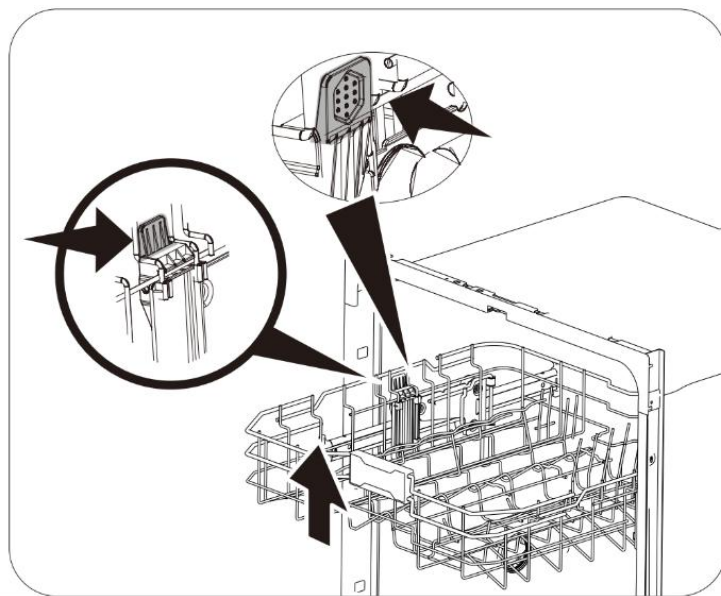
2. Máy rửa chén có 7 mức, và lượng chất trợ xả cho từng mức được thể hiện trong bảng sau:

Mức	d1	d2	d3	d4	d5	d6	d7
Thể tích (ml)	0	1.2	2.4	3.6	4.8	6	7.2

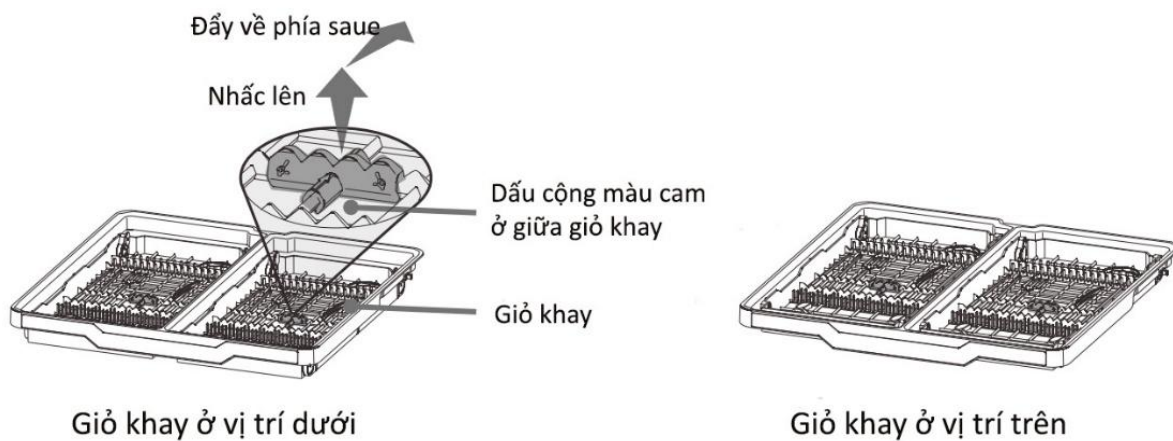
SỬ DỤNG MÁY RỬA BÁT

Điều chỉnh độ cao

Bạn có thể điều chỉnh độ cao của giỏ trên trong máy rửa bát để giỏ dưới có thể chứa các đĩa kích thước lớn hơn. Kéo giỏ trên ra ngoài, giữ phần dây của giỏ và nhấc nó lên để điều chỉnh giỏ lên cao. Nhấn và giữ nút để điều chỉnh giỏ xuống thấp.



Điều chỉnh khay



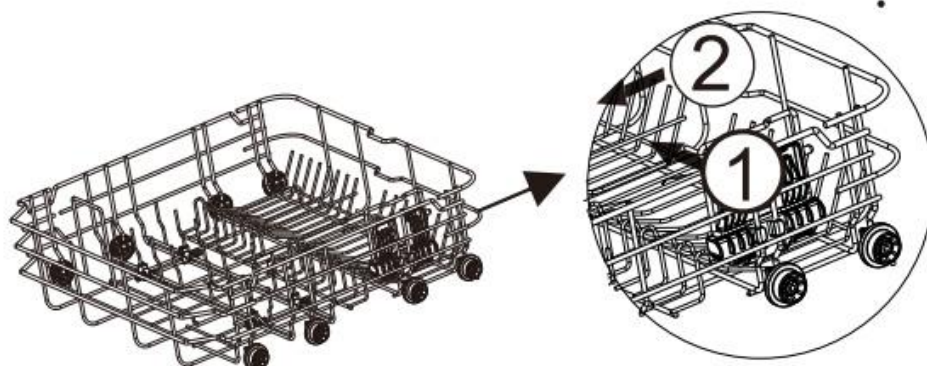
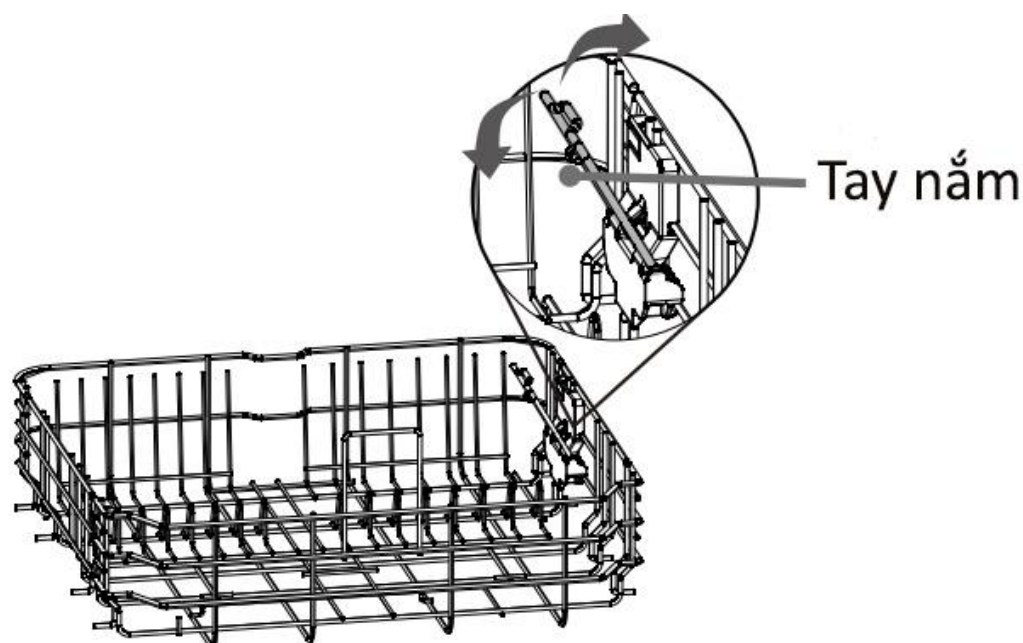
1. Kéo khay ra, giữ phần trang trí ở vị trí thấp hơn của giỏ khay, nhấc giỏ khay lên, đẩy nó về phía trước, thả tay ra khi nó đã vào đúng vị trí, và điều chỉnh giỏ khay lên vị trí cao.
2. Bên trái và bên phải của khay có thể được điều chỉnh riêng biệt.

SỬ DỤNG MÁY RỬA BÁT

Điều chỉnh giá đỡ rửa nồi:

1. Kéo giỏ dưới ra ngoài, vận tay nắm ở bên phải của giá đỡ bát để di chuyển tay nắm lên và xuống;
2. Kéo tay nắm xuống, nó sẽ ở vị trí nằm ngang, và bạn có thể đặt nồi và chảo lên;
3. Kéo tay nắm lên, nó sẽ ở vị trí thẳng đứng, và có thể cố định nồi/chảo.

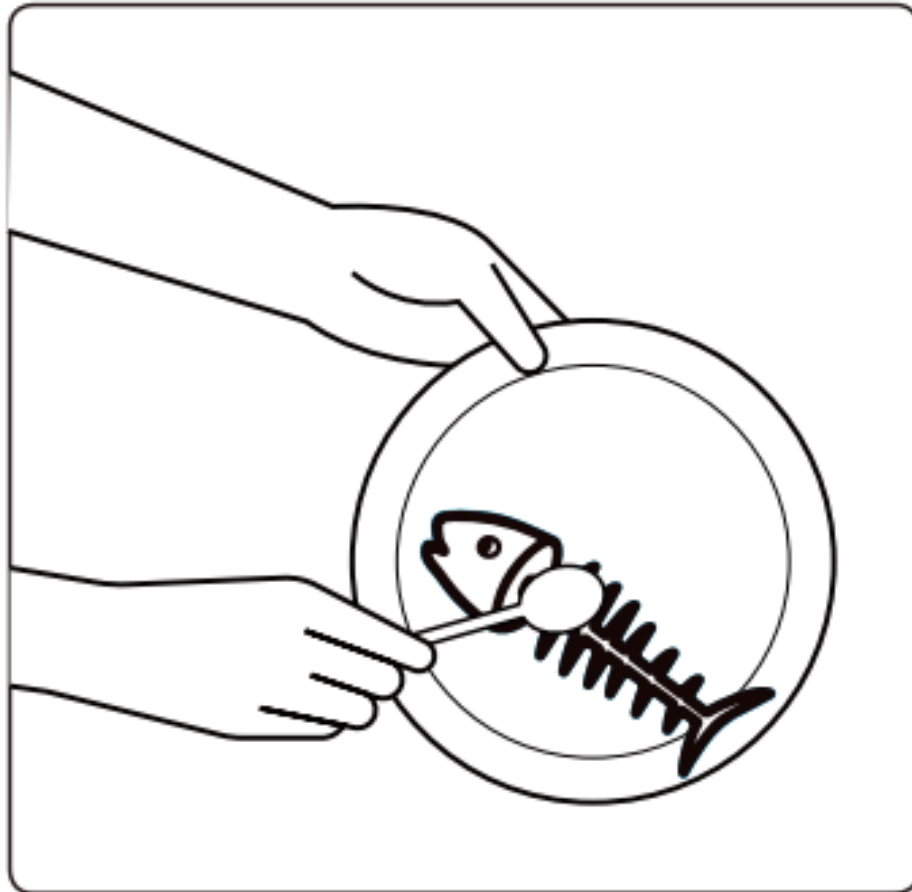
Khi rửa và thử máy với tải đầy (rửa đủ chén đĩa), vui lòng tháo giá đỡ rửa nồi có tay cầm như minh họa trong hình: Nhấn chốt theo hướng mũi tên ①, Đồng thời đẩy theo hướng mũi tên ② để tháo giá đỡ rửa nồi.



SỬ DỤNG MÁY RỬA BÁT

Xử lý sơ bộ bát đĩa

1. Để tránh làm tắc bộ lọc và ảnh hưởng đến hiệu suất hoạt động của máy rửa bát, vui lòng đổ bỏ các mảnh vụn thực phẩm lớn ra khỏi bát đĩa trước khi cho vào máy (các chất lỏng như dầu mỡ, súp hoặc phần đã đông đặc của chúng nên xử lý trước khi cho bát đĩa vào máy), sau đó mới đưa bát đĩa và dụng cụ nấu ăn vào máy.
2. Nếu bát đĩa hoặc dụng cụ nấu ăn bị bám các vết cháy, khét hoặc bám dính chặt vào nồi/chảo, và các vết bẩn rất khó loại bỏ, thì nên lau sơ bằng khăn vải trước — nếu không sẽ rất khó làm sạch bằng máy.



BẢNG CHƯƠNG TRÌNH RỬA BÁT

Chương trình	AI Wash	Normal	ECO	Strong	Intensive
Mô tả chất bẩn	Nhận diện thông minh Độ bẩn	Dầu mỡ vừa Rửa thông thường	Ngâm hợp lý. Tiết kiệm nước và điện	Dầu mỡ nhiều Rửa kỹ	Nhận diện chất bẩn nặng
Chất tẩy rửa	35g 1 hoặc 2 viên	35g 1 hoặc 2 viên	10+25g Rửa sơ + rửa chính	35g 1 hoặc 2 viên	35g 1 hoặc 2 viên
Thời gian rửa (phút)	119 / 109 / 99	99	139	109	109
Nhiệt độ cao nhất (°C)	65	60	54	70	70
Sấy thêm (phút)	90	90	120	90	90

Chương trình	Rapid	Fruit	Baby care	Glass	Self-clean
Mô tả chất bẩn	Bẩn nhẹ Rửa nhanh	Trái cây, rau củ Loại bỏ thuốc trừ sâu	Rửa đồ trẻ em	Bẩn vừa Đồ thủy tinh	Làm sạch khoang máy
Chất tẩy rửa	20g 1 viên	/	35g 1 hoặc 2 viên	35g 1 hoặc 2 viên	35g 1 hoặc 2 viên
Thời gian rửa (phút)	29	17	119	99	79
Nhiệt độ cao nhất (°C)	50	25	75	60	60
Sấy thêm (phút)	90	/	90	90	90

Kiểm tra hiệu suất

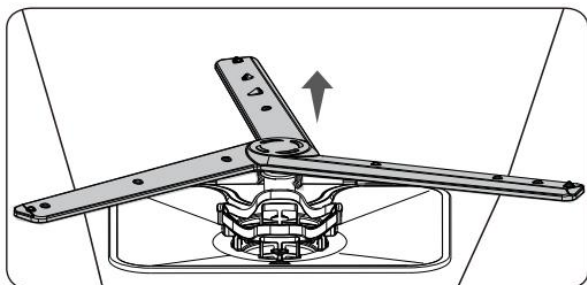
Chương trình kiểm tra là “ECO”, sử dụng chất tẩy rửa 10g + 25g, đặt mức chất trợ xả ở “d7”, khay trên và giỏ trên được đặt ở vị trí cao nhất.

- Lượng nước tiêu thụ và thời gian rửa có thể thay đổi tùy theo các bước hoặc tùy chọn bạn chọn, cũng như áp lực và nhiệt độ của nguồn nước cấp.
- Khi hết chất trợ xả, thời gian rửa và nhiệt độ xả cuối có thể tăng nhẹ.

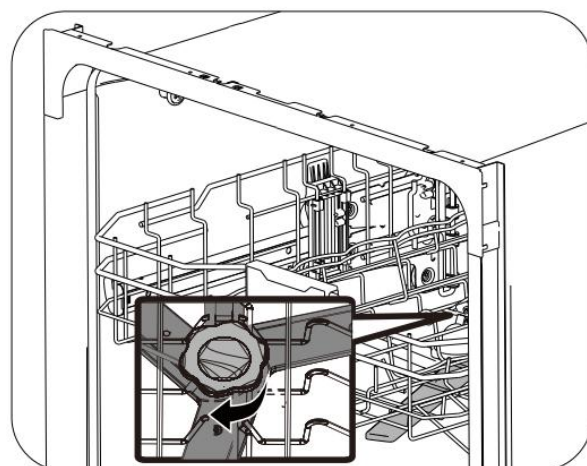
BẢO TRÌ

Vệ sinh cánh tay phun

Để tránh đầu phun bị tắc, hoặc nếu đầu phun đã bị tắc, hãy tháo ra và vệ sinh từng đầu phun. Cần cẩn thận khi tháo đầu phun vì chúng có thể bị gãy.



1. **Mở cửa máy**, sau đó kéo rõ trên và rõ dưới ra để lộ tay phun phía trên và phía dưới.

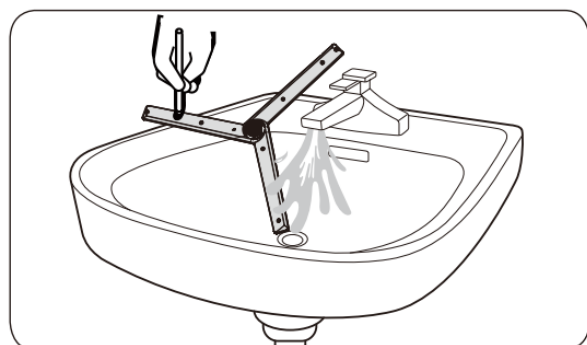


2. **Vặn theo chiều kim đồng hồ** để tháo nắp đầu phun, sau đó tháo đầu phun ra.

3. **Làm sạch và thông tắc** đầu phun.

4. **Xoay đầu phun bằng tay** để đảm bảo nó được lắp đúng khớp.

5. **Lắp lại đầu phun**, sau đó vặn chặt nắp đầu phun **ngược chiều kim đồng hồ**.

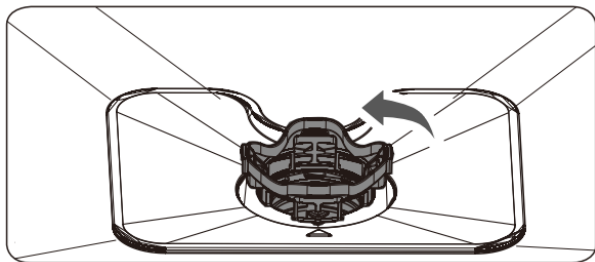


6. **Làm sạch các lỗ trên tay phun** bằng **nước chảy mạnh** và **vật nhọn** (như tăm hoặc bàn chải kim loại nhỏ).

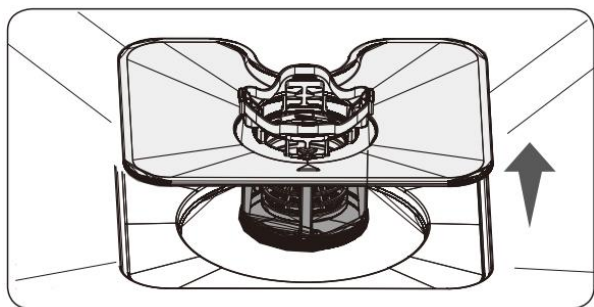
BẢO TRÌ

Vệ sinh bộ lọc

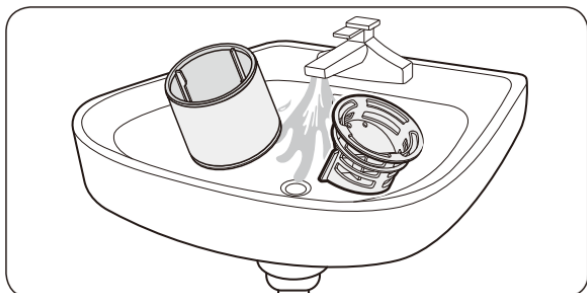
Chúng tôi khuyến nghị vệ sinh bộ lọc mỗi tháng một lần.



1. Mở cửa, sau đó lấy rổ dưới ra.

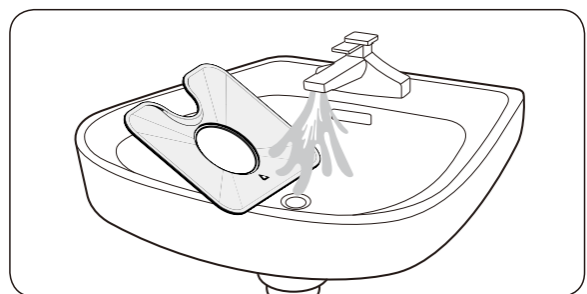


2. Vận tay cầm bộ lọc theo chiều ngược kim đồng hồ để mở khóa nắp bộ lọc.



3. Tháo nắp bộ lọc, sau đó tháo bộ lọc vì mô hình trụ bên dưới.

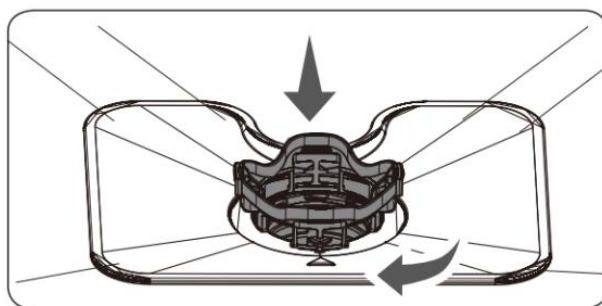
4. Loại bỏ bụi bẩn và cặn bám trên bộ lọc vì mô và nắp bộ lọc.



5. Rửa sạch chúng bằng nước chảy, sau đó làm khô hoàn toàn.

6. Lắp lại bộ lọc, sau đó lắp lại nắp bộ lọc.

7. Vận tay cầm bộ lọc theo chiều kim đồng hồ để khóa lại.



BẢO TRÌ

Vệ sinh máy rửa bát

Giữ cho máy rửa bát sạch sẽ giúp cải thiện hiệu suất hoạt động, giảm thiểu hư hỏng không cần thiết và kéo dài tuổi thọ của máy.

Vệ sinh bên ngoài máy

Lau ngay các vết bẩn bám trên bề mặt máy khi chúng xuất hiện. Sử dụng khăn mềm ẩm để nhẹ nhàng lau bằng điều khiển và bụi bẩn.

CẢNH BÁO:

- Không sử dụng benzen, sáp, dung môi pha loãng, thuốc tẩy clo, cồn hay các hóa chất mạnh khác. Những chất này có thể làm đổi màu hoặc gây ố bề mặt máy.
- Bên trong máy có các linh kiện điện tử. Không được phun nước trực tiếp lên máy để tránh nước tiếp xúc với các bộ phận điện.
- Nếu cửa máy bằng thép không gỉ, hãy dùng dung dịch chuyên dụng cho thép không gỉ dành cho đồ gia dụng và khăn mềm sạch để lau.

Vệ sinh bên trong máy

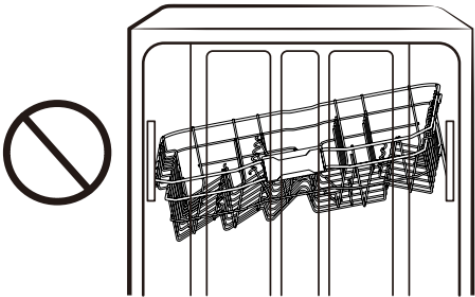
Vệ sinh định kỳ bên trong máy để loại bỏ bụi bẩn, cặn thực phẩm. Dùng khăn ẩm lau sạch bên trong máy và mặt trong cửa máy.

CẢNH BÁO:

- Không tháo gioăng cao su ở cửa (vòng cao su dài bao quanh miệng máy). Gioăng giúp giữ kín nước bên trong khi máy hoạt động.
- Dùng khăn ẩm để lau các mảng bám cứng đầu như cặn vôi hoặc mỡ bên trong máy. Ngoài ra, bạn có thể cho một ít chất tẩy rửa chuyên dụng vào và chạy một chu trình rửa không có bát đĩa ở nhiệt độ cao nhất để vệ sinh toàn bộ máy.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Các giải pháp khi máy rửa bát gặp vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Không khởi động	Cửa chưa được đóng hoàn toàn.	• Kiểm tra xem cửa đã được gài chặt và đóng hoàn toàn chưa. Kiểm tra xem giỏ trên có được gắn đúng vào ống dẫn nước hay không. • Ngoài ra, kiểm tra xem giá trên có bị lệch hoặc không cân bằng không. 
	Chưa nhấn nút S/P.	• Sau khi chọn chương trình, cần nhấn nút S/P để bắt đầu.
	Không hoạt động chút nào.	• Đảm bảo dây nguồn đã được kết nối đúng cách.
	Nguồn nước không hoạt động.	• Kiểm tra xem van cấp nước đã được mở chưa.
	Cầu dao bị ngắt.	• Đặt lại cầu dao điện.
Xuất hiện quá nhiều bọt trong quá trình rửa	Dùng sai loại chất tẩy rửa.	• Không sử dụng nước rửa bát dùng cho rửa bằng tay. Chạy một chu trình rửa bất kỳ không có bát đĩa bên trong và chỉ sử dụng chất tẩy rửa dành cho máy rửa bát.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Các giải pháp khi máy rửa bát gặp vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Có mùi hôi	Nước còn sót lại từ một chu trình chưa hoàn tất.	• Vận hành máy rửa bát khi không có bát đĩa và không dùng chất tẩy rửa để làm sạch máy.
	Ống xả bị tắc nghẽn.	• Liên hệ kỹ thuật viên chuyên môn để kiểm tra và loại bỏ vật cản trong ống xả.
	Máy không được sử dụng hàng ngày hoặc để bát đĩa bẩn quá lâu trong máy.	• Khi máy không có bát đĩa và không có chất tẩy rửa, đặt một ly giấm (khoảng 240 ml) thẳng đứng ở giỏ dưới và chạy một chương trình.
Máy phát ra tiếng ồn	Âm thanh phát ra khi nắp hộp chất tẩy rửa mở và máy bơm xả đang hoạt động ở giai đoạn đầu.	• Đây là hiện tượng bình thường.
	Máy không được đặt cân bằng.	• Đảm bảo rằng máy được đặt thẳng bằng.
	Có vật lạ (như vít hoặc mảnh nhựa) trong buồng bơm.	• Liên hệ kỹ thuật viên để lấy vật lạ ra khỏi buồng bơm.
	Có âm thanh "cắt" do vòi phun va chạm vào bát đĩa.	• Sắp xếp lại vị trí bát đĩa.
Vòi phun không quay trơn tru	Lỗ vòi phun bị tắc bởi các mảnh thức ăn.	• Làm sạch các lỗ vòi phun.
	Vòi phun bị vướng bởi nôi/chảo hoặc vật dụng khác nên không thể quay.	• Sau khi xếp bát đĩa vào giá, hãy xoay thử các vòi phun bằng tay để kiểm tra xem có vật gì cản trở không.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Các giải pháp khi máy rửa bát gặp vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Ly bị phủ một lớp màng mỏng	Nguồn nước mềm và đã dùng quá nhiều chất tẩy rửa.	• Không nên cho quá nhiều bát đĩa vào máy. • Sử dụng chất làm bóng (rinse aid) để hạn chế hiện tượng này.
	Có bát đĩa bằng nhôm trong quá trình rửa.	• Tẩy các vết bẩn bằng dung dịch làm sạch chuyên dụng có độ mài mòn thấp.
	Do cặn cà phê và trà.	• Làm sạch vết bẩn bằng dung dịch tẩy điểm (spot cleaner). • Chọn chu trình rửa có nhiệt độ cao hơn.
Không sấy khô bát đĩa hiệu quả	Không có chất làm bóng trong ngăn chứa hoặc lượng dùng không đủ.	• Kiểm tra và thêm chất làm bóng. • Dùng loại chất làm bóng dạng lỏng. • Kiểm tra cài đặt chất làm bóng.
	Nhiệt độ nước thấp khi máy đang hoạt động	• Kết nối nguồn cấp nước nóng. • Sử dụng tùy chọn “Hygiene” với chất làm bóng.
	Cho quá nhiều bát đĩa vào máy	• Sắp xếp bát đĩa đúng cách vì điều này ảnh hưởng đến hiệu quả sấy.
	Ly, cốc có đáy lõm giữ nước, nước có thể đổ vào vật dụng khác khi lấy ra.	• Sau khi hoàn tất chu trình, lấy giỏ dưới ra trước rồi mới lấy giỏ trên để tránh nước từ giỏ trên nhỏ xuống bát đĩa phía dưới.
	Tính năng “Tự động mở cửa” bị tắt.	• Nếu cửa không tự mở, hãy liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.
	Dùng nhiều viên rửa nhưng không chọn chế độ Hygiene.	• Chọn chế độ Hygiene hoặc sử dụng chất làm bóng.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Các giải pháp khi máy rửa bát gặp vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Có cặn bẩn còn sót lại trên bát đĩa (Không rửa sạch)	Chương trình được chọn không phù hợp.	Chọn chương trình phù hợp với số lượng và mức độ bẩn của bát đĩa, như hướng dẫn trong sách
	Bộ lọc bị tắc hoặc lắp không đúng (thức ăn còn đọng lại trên bộ lọc).	- Gạt bỏ thức ăn thừa khỏi bát đĩa trước khi xếp vào máy. (Không cần tráng trước.) - Làm sạch bộ lọc. - Đảm bảo bộ lọc được lắp đúng cách.
	Nước quá cứng.	- Dùng dung dịch vệ sinh máy rửa bát chuyên dụng. - Sử dụng chất tẩy rửa chất lượng cao, mới và có chất làm bóng (rinse aid).
	Không sử dụng chất tẩy rửa dành cho máy rửa bát.	- Sử dụng chất tẩy rửa chuyên dụng cho máy rửa bát. - Khuyến nghị sử dụng loại bột hoặc viên nén đa năng.
	Chất tẩy rửa còn sót lại trong ngăn chứa.	- Đảm bảo các vật lớn như khay bánh, thớt, hộp... không cản trở ngăn chứa chất tẩy rửa, làm nó không thể mở ra. - Sắp xếp lại bát đĩa để không cản trở hoạt động của ngăn chứa chất tẩy rửa.
	Không có chất làm bóng (rinse aid).	- Kiểm tra ngăn chứa và thêm chất làm bóng. - Sử dụng loại chất làm bóng dạng lỏng.
	Đầu phun bị tắc	Vệ sinh đầu phun.
	Bát đĩa được xếp sai cách.	- Sắp xếp lại bát đĩa để không cản trở đầu phun và ngăn chứa chất tẩy rửa. - Chỉ xếp số lượng bát đĩa phù hợp. - Xếp bát đĩa theo khuyến nghị.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Mã thông báo lỗi

Mã lỗi	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
E1	Van cấp nước không mở.	• Mở van cấp nước.
	Ống cấp nước bị hỏng hoặc rò rỉ.	• Kiểm tra ống cấp nước. Nếu bị hư hỏng, vui lòng liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng để thay thế.
	Hỏng cảm biến lưu lượng hoặc van điện từ.	• Nhấn nút S/P để khởi động lại. Nếu vẫn còn lỗi, nhấn giữ nút nguồn trong 3 giây để tắt máy, sau đó bật lại. Nếu lỗi vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ bộ phận kỹ thuật sau bán hàng.
E3	Tràn nước.	• Vui lòng liên hệ bộ phận kỹ thuật sau bán hàng.
E4	Hỏng cảm biến nhiệt độ.	• Khởi động lại sau khi rút phích cắm điện. Nếu mã lỗi vẫn xuất hiện. Vui lòng liên hệ bộ phận kỹ thuật sau bán hàng và cung cấp mã lỗi.
E5	Lỗi kết nối hoặc giao tiếp.	
E6	Hỏng bộ phận làm nóng.	
E8	Hỏng van chuyển hướng nước.	• Chỉ một vài models có lỗi này.
E9	Lỗi bơm chất tẩy rửa.	• Vui lòng liên hệ bộ phận kỹ thuật sau bán hàng và cung cấp mã lỗi.

PHỤ LỤC

Phiếu ghi chép bảo dưỡng

PHỤ LỤC

Bảo vệ môi trường

- Máy rửa bát của bạn được sản xuất từ các vật liệu có thể tái chế. Nếu bạn cần bỏ thiết bị, vui lòng tuân thủ quy định xử lý rác thải tại địa phương.
- Hãy cắt dây nguồn để thiết bị không thể được kết nối với nguồn điện nữa.
- Tháo cửa thiết bị để tránh trường hợp trẻ nhỏ hoặc động vật bị mắc kẹt bên trong.
- Không sử dụng vượt quá lượng chất tẩy rửa được khuyến nghị theo hướng dẫn của nhà sản xuất chất tẩy rửa.

Thông số kỹ thuật

Model	SMS863EB19EU
Loại máy	Máy rửa bát độc lập / âm tủ
Nguồn điện	220V ~ 240V, 50Hz
Sức chứa	16 bộ bát đĩa
Áp lực nước sử dụng	0.04 – 1.00 MPa
Công suất định mức	1750W
Kích thước (RxSxC)	598 x 596 x 795 mm
Khối lượng (khi chưa đóng gói)	47 kg